SAO Y
Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 27.12.2022 15:03:29 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3618 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên cho vay của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2020-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 9836/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Điều lệ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn đến 2030 của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác tỉnh tại Tờ trình số 382/TTr-LMHTX ngày 23 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Danh mục các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên cho vay của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

DANH MỤC

Các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên cho vay của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 3618/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh)

I. Ưu tiên cho vay đối với các phương án, kế hoạch, dự án thực hiện:

1. Đối tượng ưu tiên: các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là Thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước và đạt thành tích được các cơ quan cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Liên kết chuỗi sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

3. Xây dựng các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp.

4. Sản xuất sản phẩm, hàng hóa phục vụ xuất khẩu; phương án sản xuất kinh doanh giải quyết nhiều việc làm.

5. Đầu tư đổi mới phương tiện, máy móc, trang thiết bị, dây truyền sản xuất, chế biến; ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, tự động hóa trong sản xuất.

6. Xây dựng mô hình hợp tác xã điểm trong các lĩnh vực hoạt động. Các phương án, dự án gắn với kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội tại các địa phương xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu;

II. Danh mục các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên cho vay

Danh mục các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên cho vay của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Đồng Nai được áp dụng lãi suất phù hợp với thời gian vay vốn theo phương án, kế hoạch, dự án xin vay vốn như sau:

Stt	Lĩnh vực	Ngành nghề
<1>	<2>	<3>
A	**Nông nghiệp**	
I	**Trồng trọt, chăn nuôi**	
1		Trồng trọt cây rau ăn lá, củ, quả, nấm ăn/dược liệu
2		Trồng cây cây ăn trái
3		Trồng cây dược liệu
4		Chăn nuôi gia súc, gia cầm
5		Nuôi trồng thủy, hải sản (tôm, cá…)
II	**Dịch vụ Nông nghiệp – Nông thôn**	

1		Cung ứng vật tư nông nghiệp
2		Cung ứng dịch vụ kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch nông sản
3		Dịch vụ bảo quản sau thu hoạch
		Cung cấp nước sạch nông thôn
III	**Lâm nghiệp**	
1		Đầu tư, quản lý, khai thác rừng trồng
2		Trồng rừng nguyên liệu kết hợp sản xuất, chế biến sản phẩm, hàng hóa
B	**Sản xuất, chế biến**	
I	**Sản xuất, chế biến sản phẩm Nông - Lâm – Ngư nghiệp**	
1		Sản xuất, sơ chế, chế biến sản phẩm, hàng hóa từ nông sản, cây dược liệu
2		Sản xuất, gia công hàng tiểu thủ công nghiệp, mỹ nghệ, đan lát…
3		Sản xuất, sơ chế, chế biến sản phẩm từ gia súc, gia cầm, thủy sản, hải sản
II	**Sản xuất cơ khí**	
1		Sản xuất, chế tạo máy, thiết bị phục vụ nông nghiệp
2		Sản xuất, chế tạo, lắp ráp hệ thống máy, thiết bị xử lý môi trường
3		Sản xuất, chế tạo khuôn, mẫu
C	**Các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên khác**	
I	**Dịch vụ y tế**	Dịch vụ chăm sóc; khám, chữa bệnh
II	**Giáo dục**	Dịch vụ giáo dục: nhà trẻ, mầm non
III	**Dịch vụ du lịch**	Dịch vụ du lịch sinh thái, trải nghiệm kết hợp nông nghiệp
IV	**Dịch vụ môi trường**	
1		Dịch vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt, đổi mới phương tiện.
2		Dịch vụ vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, đổi mới phương tiện.

V	**Dịch vụ vận tải**	
1		Vận tải hành khách bằng xe buýt, đổi mới phương tiện
2		Vận tải hành khách bằng ôtô, đổi mới phương tiện: đưa rước học sinh, sinh viên, công nhân khu công nghiệp; xe vận tải khách theo tuyến cố định.